

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

#### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại điểm c, khoản 1, Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định trách nhiệm của UBND tỉnh xây dựng, trình HĐND tỉnh quyết định: “Cơ chế huy động các nguồn lực khác quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định này”.

Do vậy, để hoàn thiện các quy định của Thủ tướng Chính phủ thì cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh làm cơ sở để triển khai huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

#### II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

##### 1. Mục đích

Là căn cứ cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện huy động, quản lý, sử dụng, các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ các quy định về cơ chế huy động các nguồn lực khác theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; phù hợp với Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

Nghị quyết được xây dựng theo hướng chung nhất, chỉ đưa ra những nội dung cơ bản, mang tính nguyên tắc và bám theo các yêu cầu, nội dung của Nghị định 27/2022/NĐ-CP để khi triển khai các đơn vị vận dụng linh hoạt và dễ thực hiện.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 về Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố theo Công văn số 1257/SKHĐT-KTN ngày 09/8/2022. Toàn bộ nội dung, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Văn phòng UBND tỉnh đăng tải lên mục “LẤY Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT” trên cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại mục "Xin ý kiến về dự thảo VBPL" theo địa chỉ <https://sokhdt.laichau.gov.vn>.

Đến nay, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến tham gia. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết Quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 1022/BC-STP ngày 13/8/2022, trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 16/8/2022.

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết được kết cấu thành 9 Điều.

**2. Nội dung cơ bản**

## **2.1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **2.2. Đối tượng áp dụng**

(1). Chủ thể huy động nguồn lực: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức, thôn, bản theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được cấp có thẩm quyền giao huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo phân cấp quản lý.

(2). Đối tượng quản lý, sử dụng nguồn lực: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn lực để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

## **2.3. Nguyên tắc huy động nguồn vốn**

(1). Huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác nhằm hỗ trợ, bổ sung thêm nguồn lực cho các hoạt động, chương trình, dự án để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

(2). Việc huy động, sử dụng nguồn vốn phải phù hợp với Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, quy định của từng chính sách tín dụng và các quy định của pháp luật về hoạt động tín dụng.

(3). Việc huy động các nguồn vốn phải được xác định ngay từ bước xây dựng kế hoạch và phù hợp với điều kiện thực tế kinh tế xã hội của từng địa phương.

(4). Việc huy động nhân dân đóng góp phải được thực hiện trên nguyên tắc: Trên tinh thần dân chủ, tự nguyện, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng. Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, có sự tham vấn, lấy ý kiến của người dân.

(5). Phát huy vai trò của chính quyền, đoàn thể trong việc tuyên truyền về chủ trương, chính sách của nhà nước để huy động các nguồn lực thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

## **2.4. Nguồn vốn huy động**

(1). Nguồn vốn của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn; các dự án phát triển sản xuất; các dự án liên kết,...

(2). Nguồn vốn đóng góp tự nguyện của người dân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân (*bằng ngày công, tiền, hiện vật, đất đai,...*).

(3). Nguồn vốn tín dụng và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

## **2.5. Cơ chế huy động nguồn vốn**

(1). Huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

a) Huy động tối đa nguồn vốn tín dụng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thông qua chính sách tín dụng cho từng đối tượng, nội dung thuộc phạm vi đầu tư từng Chương trình mục tiêu quốc gia. Cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện theo quy định của Chính phủ về Chính sách tín dụng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Hằng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương Ủy ban nhân dân trình HĐND cùng cấp xem xét quyết định phương án phân bổ kinh phí ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Chỉ thị số 971/CT-TU ngày 15/6/2015 của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về việc triển khai và thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư; Thông báo số 1029-TB/TU ngày 06/9/2019 của Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy sơ kết thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

(2). Huy động nguồn vốn hợp pháp khác

a) Huy động đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân: Công khai danh mục đầu tư, nội dung đầu tư thuộc đối tượng huy động, tiếp xúc trực tiếp hoặc thư ngỏ với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được huy động để vận động nguồn vốn.

b) Huy động từ cộng đồng dân cư: Tổ chức họp người dân trên địa bàn, thực hiện công khai danh mục, nguồn vốn đầu tư, xác định mức huy động và vận động đầu tư trên nguyên tắc tự nguyện đóng góp; tùy thuộc vào điều kiện thực tế của địa phương đưa ra mức huy động, đóng góp phù hợp.

c) Việc đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư phải được thống nhất và thể hiện bằng biên bản ngay trong bước xây dựng kế hoạch.

## **2.6. Quản lý và sử dụng nguồn vốn huy động**

(1). Quản lý nguồn vốn

a) Trường hợp thu bằng tiền: phải lập phiếu thu theo quy định do cơ quan có thẩm quyền ban hành theo nguyên tắc tài chính kế toán hiện hành. Chủ đầu tư thực hiện việc mở sổ kế toán để phản ánh và hạch toán quá trình thu, chi; mở tài khoản huy động tại Kho bạc Nhà nước. Thực hiện nộp toàn bộ nguồn thu vốn huy động vào tài khoản trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày huy động.

b) Trường hợp thu bằng hiện vật, công lao động tự nguyện của tổ chức, cá nhân đóng góp

Căn cứ vào số lượng hiện vật, công lao động do người dân đóng góp, Chủ đầu tư thực hiện lập biên bản tiếp nhận và mở sổ sách theo dõi, tổng hợp theo danh sách của từng đối tượng đóng góp; thực hiện quy đổi hiện vật ra giá trị thành tiền theo giá cả hiện vật, giá ngày công lao động tại địa phương (*tại thời điểm đóng góp*) để hạch toán vào giá trị công trình, dự án.

Trường hợp hiện vật của tổ chức, cá nhân đóng góp chưa xác định được giá trị thì phải thành lập Hội đồng xác định giá trị. Hội đồng xác định giá trị do các tổ chức tiếp nhận quyết định thành lập (UBND các cấp tổ chức thành lập).

## (2). Sử dụng nguồn vốn

a) Nguồn vốn huy động đầu tư cho công trình nào chỉ được sử dụng cho công trình đó. Sau khi công trình hoàn thành các khoản đóng góp chưa sử dụng hết thì mới được phép để đầu tư cho công trình khác.

b) Chỉ thực hiện giải ngân theo tiến độ hoàn thành từng giai đoạn của dự án, không thực hiện việc tạm ứng trước từ nguồn vốn huy động trong quá trình thực hiện dự án.

## **2.7. Công khai nguồn tài chính huy động**

(1). Nội dung công khai gồm: Công khai đối tượng, thời gian, hình thức, mức đóng góp của các đối tượng. Công khai việc thu, chi, sử dụng nguồn vốn huy động.

(2). Thời điểm, thời hạn công khai: Kể từ khi bắt đầu triển khai thực hiện cho đến khi hoạt động, chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

## **VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không**

*Xin gửi kèm theo Tờ trình này các tài liệu:*

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*- Báo cáo Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp; giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư; giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của cơ quan, đơn vị về dự thảo Nghị quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư.*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, Th6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**